ĐẠI HỌC QUỐC GIA – TP. HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

BÁO CÁO KẾT QUẢ KHẢO SÁT VỀ HOẠT ĐỘNG GIẢNG DẠY TRỰC TUYẾN CỦA GIẢNG VIÊN HỌC KỲ II/NH 2020- 2021

Tp. Hồ Chí Minh, tháng 12 năm 2021

Căn cứ Kế hoạch rà soát, cải tiến chất lượng giáo dục giai đoạn 2016-2020 ngày 10/05/2017 của Hiệu trưởng Trường ĐH CNTT;

Căn cứ vào tình hình thực tế về phòng chống dịch bệnh Covid-19 tại Việt Nam;

Thực hiện thông báo số 02/TB-TT-PC-ĐBCL ngày 23/07/2021 về việc khảo sát lấy ý kiến sinh viên (SV) về hoạt động dạy học trực tuyến của giảng viên (GV) năm 2021, báo cáo tổng kết trình bày kết quả khảo sát của hoạt động này tại trường ĐH CNTT.

1. Mục đích khảo sát

- Lấy ý kiến SV về hoạt động giảng dạy của GV và các điều kiện triển khai dạy học trực tuyến tại Trường.
- Tạo kênh thông tin từ phía người học giúp giảng viên (GV) tự điều chỉnh hoạt động giảng dạy đáp ứng mục tiêu đào tạo của Nhà trường;
- Góp phần xây dựng và phát triển các phương pháp và hình thức giảng dạy tiên tiến; thích ứng với tình hình dịch bệnh Covid còn nhiều phức tạp;
- Tăng cường tinh thần trách nhiệm của người học về quyền lợi, nghĩa vụ học tập và rèn luyện của bản thân; tạo điều kiện để người học được thể hiện ý kiến, phản ánh tâm tư, nguyện vọng về hoạt động giảng dạy của GV;
- Giúp cán bộ quản lý cấp Trường, Khoa/Bộ môn có cơ sở cải tiến, nâng cao chất lượng giảng dạy.

2. Quá trình khảo sát

2.1. Đối tượng và phạm vi áp dụng

Sinh viên (SV) các hệ đào tạo chính quy, cử nhân tài năng, kỹ sư tài năng, chương trình tiên tiến, chất lượng cao đã đăng ký học phần HKII, NH2020-2021.

2.2. Hình thức

Khảo sát trực tuyến, hệ thống khảo sát gửi link khảo sát https://survey.uit.edu.vn đến email của SV theo danh sách đăng ký học phần, SV hoàn thành phiếu khảo sát theo hướng dẫn.

2.3. Thời gian thực hiện

- Thời gian khảo sát: 26/7/2021 – 15/11/2021

- Xử lý số liệu và tách dữ liệu: 16/11/2021 –25/11/2021
- Viết báo cáo: 25/11/2021 – 7/12/2021

2.4. Công cụ khảo sát

Phòng TT-PC-ĐBCL thực hiện lấy ý kiến GV, SV thông qua phiếu khảo sát đã được phê duyệt. Phiếu khảo sát SV về hoạt động giảng dạy trực tuyến của GV gồm 16 câu hỏi;

Nội dung khảo sát: Các thông tin chung về môn học; điều kiện học tập trực tuyến; hoạt động giảng dạy của GV và ý kiến thêm.

Các câu hỏi trong phiếu khảo sát được xây dựng đa dạng, gồm: câu hỏi một lựa chọn, câu hỏi nhiều lựa chọn, câu hỏi mở, đặc biệt các câu hỏi đo lường về mức độ hài lòng trên thang đo Likert với 5 mức độ:

- *Mức 1:* Hoàn toàn không tốt/ hoàn toàn không hài lòng
- *Mức 2:* Chưa tốt/Chưa hài lòng
- *Mức 3:* Bình thường
- *Mức 4:* Tốt/Hài lòng
- *Mức 5:* Hoàn toàn tốt/hoàn toàn hài lòng

II. KẾT QUẢ KHẢO SÁT

1. Số lượng SV tham gia khảo sát

Đây là học kỳ thứ hai Nhà trường triển khai lấy ý kiến SV về hoạt động giảng dạy trực tuyến. Là trường đào tạo về CNTT, việc lấy ý kiến GV về quá trình giảng dạy online là rất quan trọng và cần thiết để có cơ sở điều chỉnh, cải thiện các điều kiện nhằm tổ chức dạy học trực tuyến tốt hơn, đảm bảo chất lượng, mục tiêu đào tạo.

Trong HKII/NH 2020-2021, có 33108/ 45522 lượt SV tham gia khảo sát ở các môn học, đạt tỉ lệ 72.73%. Tỉ lệ này là khá cao và đảm bảo đủ độ tin cậy về mặt ý nghĩa thống kê.

Khoa/BM	**Số lượng SV đăng ký**	***Số lượng SV tham gia KS***	**Tỉ lệ**
BMTL	2637	1933	73,3
CNPM	7943	5659	71,25
HTTT	5915	4597	77,72
KHMT	7026	5009	71,29

KTMT	4913	3659	74,48
KTTT	3886	3037	78,15
MMT&TT	4739	3461	73,03
P.ĐTDH	7717	5216	67,59
TTNN	746	537	71,98
Tổng	**45522**	**33108**	**72,73**

Bảng 1. Số lượng SV các Khoa thực hiện khảo sát

Bảng 1 cho thấy, tỉ lệ SV tham gia khảo sát ở các môn học tương đối đồng đều, cao nhất là Khoa Khoa học và Kỹ thuật Thông tin với tỉ lệ 78.15%, tiếp theo là Khoa Hệ thống Thông tin (tỉ lệ 77.72%). Các Khoa/Bộ môn còn lại có tỉ lệ SV tham gia khảo sát đạt từ 67.59% trở lên. Tương tự như các khảo sát được thực hiện định kỳ tại trường, tỉ lệ SV tham gia khảo sát luôn duy trì ở mức khá.

TT-PC-ĐBCL đề nghị các Khoa tiếp tục phối hợp cung cấp thông tin và hướng dẫn SV tham gia các hoạt động khảo sát lấy ý kiến của Nhà trường, nhằm có các căn cứ để điều chỉnh hoạt động giảng dạy nói chung và hoạt động trực tuyến nói riêng đạt hiệu quả cao hơn.

2. Thời lượng SV tham gia lớp học

Về thời lượng tham gia các lớp học trực tuyến cũng được thực hiện theo đúng quy định. SV vắng mặt quá 2/3 thời gian quy định của môn học sẽ không được tham dự lớp và phải học lại. Tỉ lệ SV tham gia lớp học được thể hiện tại Bảng 2 như sau:

Khoa	*<50%*	*50-80%*	*>80%*
CNPM	2,64	17,36	80
HTTT	1,76	16,03	82,21
KHMT	1,93	14,14	83,94
KTMT	2,6	16,41	80,99
KTTT	1,83	12,86	85,32
MMT&TT	2,93	16,13	80,94

Bảng 2. Thời lượng SV tham dự lớp học

Bảng 2 cho thấy tỉ lệ SV tham dự lớp học >80% chiếm ưu thế, với tỷ lệ đạt từ 80% đến 85%. Rất nhiều nghiên cứu đã chỉ ra rằng việc giảng dạy và học tập theo hình thức trực tuyến đòi hỏi sự nỗ lực rất lớn cả về phía người dạy và người học, sự tự giác và kỷ luật cao bởi vì hạn chế về tương tác, do vậy SV sẽ rất dễ bị mất kiến thức nếu

không tham dự với thời lượng đầy đủ để có thể nghe giảng và trao đổi các khó khăn trong môn học. Bên cạnh đó, tỉ lệ SV tham gia lớp học < 50% vẫn cần được quan tâm, tìm kiếm các giải pháp (tỉ lệ trung bình chung đạt 2,28%). Phân tích chi tiết SV tham gia các lớp học trực tuyến với thời gian < 50% và > 80% được trình bày tại Biểu đồ 1 như sau:

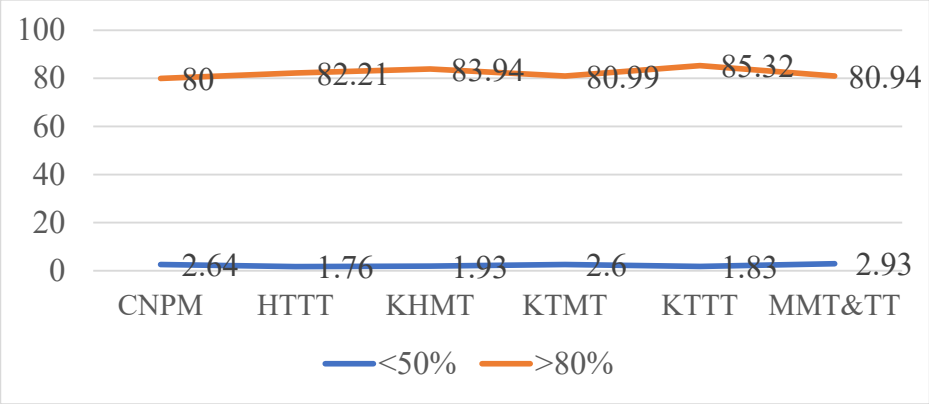

Biểu đồ 1. Thời lượng SV tham gia lớp học < 50% và > 80% ở các Khoa

3. Điều kiện học tập trực tuyến của sinh viên

3.1. Chất lượng đường truyền

Có khá nhiều rào cản lớn đối với các khóa học trực tuyến như khoảng cách giữa người dạy và học, thói quen dạy và học, hạ tầng công nghệ. Theo kết quả khảo sát của Quỹ Từ thiện Cộng đồng người sử dụng internet Việt Nam và Công ty Cổ phần VNG, rào cản đối với học trực tuyến là phải kết nối internet thường xuyên, do đó chất lượng đường truyền (mạng internet) là yếu tố quan trọng hàng đầu.

Đối với trường ĐH CNTT, SV đánh giá chất lượng đường truyền đáp ứng ở mức khá tốt (tỉ lệ trung bình chung đạt 70.53%). Nhìn chung, không có sự chênh lệch đáng kể giữa SV các Khoa trong việc đánh giá chất lượng đường truyền khi tham gia học trực tuyến.

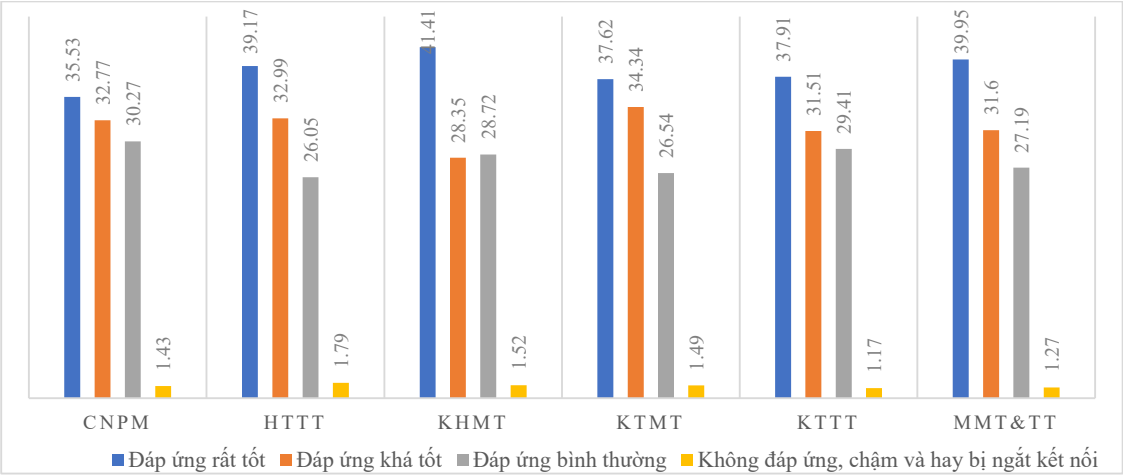

Biểu đồ 2. Chất lượng đường truyền của SV khi tham gia học tập trực tuyến

Mục đích của dạy học nói chung và dạy học trực tuyến là đều giúp người học khởi tạo và củng cố kiến thức về các môn học. Điểm khác biệt giữa hai loại hình dạy và học này nằm ở công cụ và môi trường diễn ra tương tác giữa người học và người dạy. Vì vậy, tận dụng được chức năng tối ưu của máy tính và mạng internet là điểm mấu chốt quyết định thành công và hiệu quả của quá trình dạy học trực tuyến.

3.2. Không gian học tập riêng khi tham gia học tập trực tuyến

Đối với việc học tập trực tiếp, sự tương tác giữa GV-SV diễn ra trên màn hình máy tính/các thiết bị điện tử do đó chịu sự tác động về chất lượng của các công cụ này như âm thanh, hình ảnh,…. Vì vậy, nếu không gian xung quanh không đảm bảo thì có thể dẫn đến kết quả SV không thể đảm bảo tính trọn vẹn trong nội dung GV truyền tải. Để đánh giá xem liệu rằng SV ĐHCNTT có môi trường học tập riêng để không bị ảnh hưởng bởi các yếu tố bên ngoài hay không, kết quả tại Biểu đồ 3 cho thấy như sau:

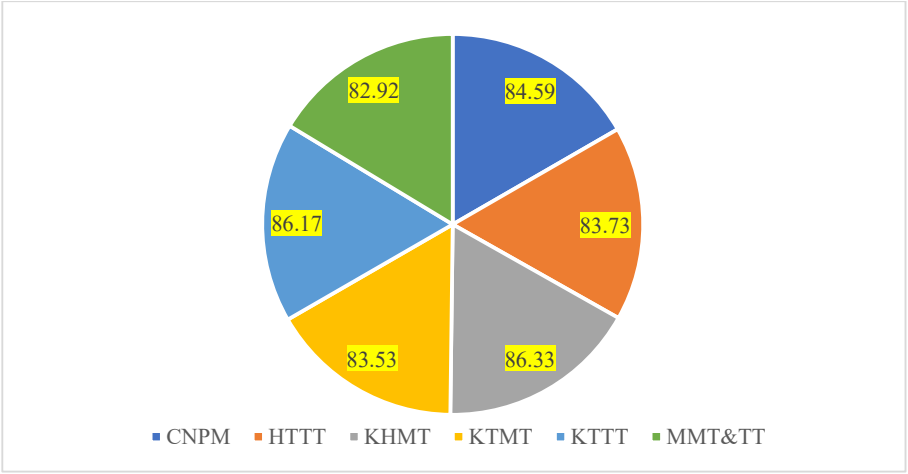

Biểu đồ 3. Không gian học tập trực tuyến của SV

Kết quả khảo sát cho thấy ở tất cả các Khoa đều có trên 80% SV đồng ý có không gian riêng, đảm bảo cho việc học tập. Bên cạnh đó vẫn có khoảng 16% chưa có không gian để học tập. Phòng TT-PC-ĐBCL nhận định kết quả này là hoàn toàn phù hợp với thực tiễn, đa số SV hiện tại đang ở nhà và chịu sự chi phối của các yếu tố xung quanh. Do vậy, tỉ lệ SV đánh giá chưa có không gian riêng để học tập là hoàn toàn có thể lý giải được.

3.3. SV được trang bị đầy đủ các thiết bị khi tham gia học trực tuyến

SV khi tham gia khảo sát được hỏi có "trang bị đầy đủ các thiết bị bao gồm Máy tính, Loa, Micro, Camera đủ tốt để học trực tuyến không?". Kết quả cho thấy ở tất cả các Khoa, SV đều đánh giá có đầy đủ các thiết bị đáp ứng khi tham gia học trực tuyến

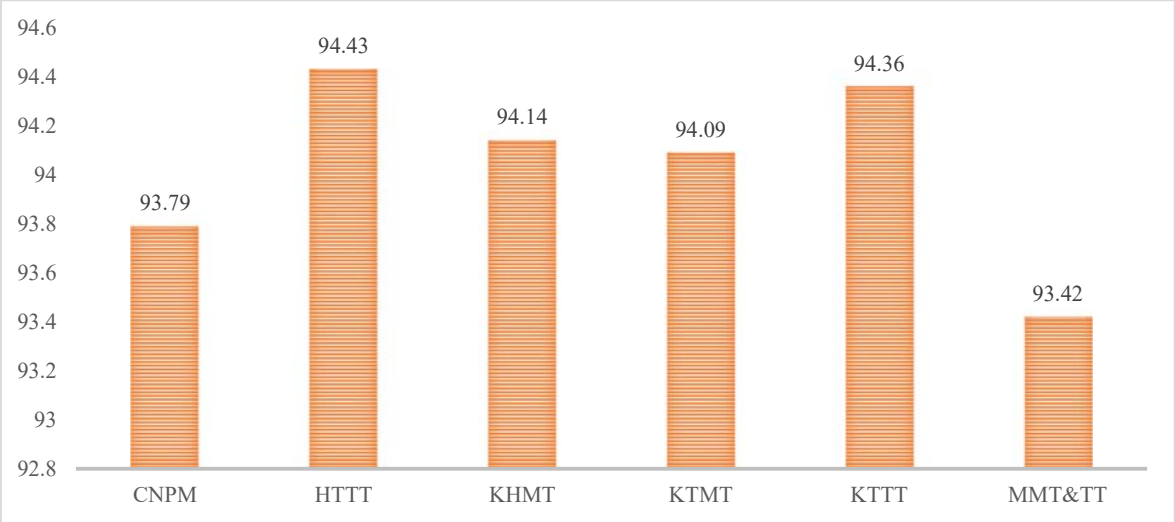

Biểu đồ 4. Tỷ lệ SV đáp ứng trang thiết bị học tập trực tuyến

Nhìn chung, vì đặc thù của Nhà trường là đào tạo về CNTT; do đó phần lớn sinh viên được trang bị đầy đủ máy tính và các thiết bị liên quan nhằm mục đích học tập là điều hiển nhiên. Tuy nhiên, cũng còn gần 6% SV cho rằng chưa được trang bị các thiết bị như máy tính, loa, micro, camera đủ tốt để tham gia học trực tuyến.

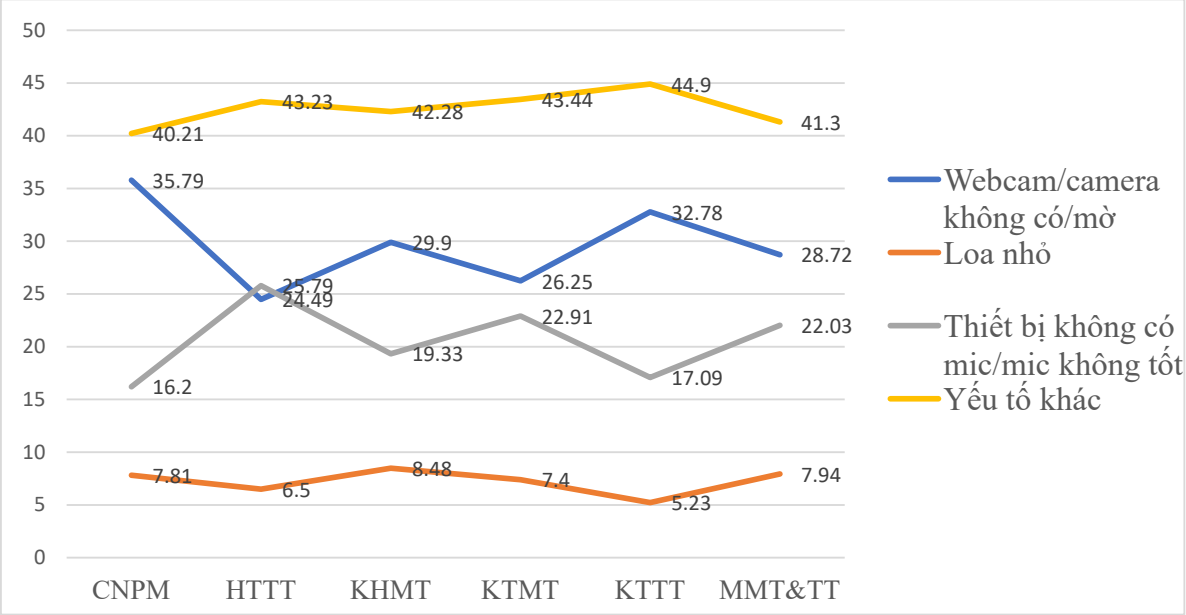

Biểu đồ 5. Tỷ lệ SV chưa đáp ứng trang thiết bị học tập trực tuyến

4. Nội dung đánh giá hoạt động giảng dạy trực tuyến của GV

Có 551/554 lớp họccó số lượng >=50%SV trở lên tham gia khảo sát, đảm bảo đủ tin cậy để phân tích, đánh giá.

Bảng câu hỏi dành cho môn học lý thuyết gồm có 17 câu hỏi (tiêu chí)nhận xét về hoạt động giảng dạy của giảng viên. Kết quả khảo sát được trình bày dưới dạng mô tả tỷ lệ SV trả lời theo từng tiêu chí thể hiện ở bảng sau:

Bảng 3. Tỷ lệ SV đánh giá môn học lý thuyết theo từng tiêu chí (%)

TC	Nội dung	Hoàn toàn không tốt/hài lòng	Chưa tốt/ hài lòng	Bình thường	Tốt/ Hài lòng	Rất tốt/ hài lòng
1	Bạn nhận được các thông tin cần thiết trước khi bắt đầu môn học (đề cương môn học, thời gian học, hình thức kiểm tra, đánh giá,…)	0,9	1,3	9	26,9	61,9
2	Chuẩn đầu ra được GV cung cấp trong buổi học đầu tiên	0,9	1,3	9,7	28,1	60
3	Bạn được hỗ trợ kịp thời từ giảng viên (GV) trong quá trình học trực tuyến	1,1	1,5	10,3	27,7	59,3

4	GV thực hiện kế hoạch dạy-học đúng thời gian và thời khóa biểu	1	1,4	9,5	26,6	61,6
5	Nội dung môn học được đảm bảo đầy đủ theo đề cương môn học	1	1,4	9,4	26,7	61,6
6	GV cung cấp tài liệu, giáo trình phù hợp với môn học	1	1,5	10	26,9	60,6
7	GV giảng dạy nhiệt tình, có trách nhiệm, tương tác tốt với sinh viên	1,2	1,7	9,6	25,5	61,9
8	GV có tác phong sư phạm chuẩn mực (ngôn ngữ, trang phục…) trong quá trình dạy học trực tuyến	0,8	1	8,3	25,3	64,5
9	GV giao nhiệm vụ/bài tập với số lượng và thời lượng phù hợp	1,2	1,7	10,6	27,4	59,2
10	GV sử dụng đa dạng các phương pháp dạy học phù hợp với dạy học trực tuyến	1,2	1,7	11,6	27,9	57,6
11	GV tạo cơ hội để SV chủ động tham gia vào quá trình học tập	1	1,4	10,4	27,1	60
12	Phương pháp kiểm tra và thi kết thúc môn bằng hình thức trực tuyến phù hợp với tính chất và đặc điểm của môn học	1,3	1,5	10	26,8	60,4
13	Bạn hài lòng về chất lượng giảng dạy trực tuyến của môn học	1,3	1,8	10,4	27,2	59,3

Mặc dù, việc quyết định triển khai dạy học trực tuyến diễn ra trong thời gian rất ngắn nhưng Nhà trường vẫn chủ trương đảm bảo đầy đủ các nội dung học tập và thời lượng theo thời khoá biểu; kịp thời chỉ đạo các bên liên quan, các bộ phận kĩ thuật hỗ trợ GV và SV để đảm bảo tiến độ và kết quả tốt. Bảng 3 cho thấy hầu hết các nội dung đều được SV đánh giá ở mức tốt và rất tốt (gọi chung là tốt) với tỉ lệ hài lòng chung bình đạt 87.54%. Trong đó, nội dung được đánh giá cao nhất là tác phong sư phạm của GV trong quá trình dạy học trực tuyến (tỉ lệ 89.8%); SV được nhận được các thông tin cần thiết trước khi bắt đầu môn học (tỉ lệ 88.8%); Nội dung môn học được đảm bảo đầy đủ theo đề cương môn học (tỉ lệ 88.3%); GV thực hiện kế hoạch dạy-học đúng thời gian

và thời khóa biểu (tỉ lệ hài lòng 88.2%,); các nội dung còn lại được đánh giá hài lòng với tỉ lệ từ 85% - 87%.

Mặc dù đánh giá cao các nội dung trên, tuy nhiên đánh giá chung về chất lượng học tập online là nội dung được đánh giá thấp hơn. Lý giải nguyên nhân này, SV cho rằng chưa hài lòng vì "một số GV chưa chủ động tìm hiểu những phương pháp, công cụ, phần mềm thích hợp trong việc dạy online, chưa có cách truyền tải thông tin phù hợp với hình thức này, đường truyền ảnh hưởng đến việc tiếp thu, trao đổi kiến thức, đặc biệt sự thiếu tương tác, hạn chế trong trao đổi giữa người dạy – người học cũng như các phản hồi kịp thời là những vấn đề làm SV chưa thật sự hài lòng khi học tập trực tuyến. Có rất nhiều ý kiến phản hồi từ SV cho thấy việc dạy – học trực tuyến thật sự gây ra nhiều áp lực cho cả GV và SV, trong đó các vấn đề nổi bật thường tập trung vào việc GV vào lớp trễ, giao quá nhiều bài tập với thời gian ngắn, cách thức tổ chức thi, tiêu chí đánh giá/chấm điểm; sự lắng nghe lẫn nhau,…đều được ghi nhận.

❖ **Điểm trung bình đánh giá mức độ hài lòng về GV theo lớp học**

Dựa trên mức độ hài lòng của SV theo từng tiêu chí ở mỗi lớp, Phòng TT-PC-ĐBCL đã xử lý số liệu để có mức điểm trung bình của mỗi GV theo lớp, với quy ước:

- Điểm trung bình < 4 điểm: Dưới mức hài lòng/chưa tốt;
- Điểm trung bình 4 –5 điểm: Đạt mức hài lòng/tốt

Dưới đây là bảng tóm tắt mức điểm trung bình của các lớp có số lượng >=50% SV tham gia khảo sát theo các loại hình môn học (điểm trung bình của các môn học chi tiết đính kèm ở phần phụ lục):

Bảng 4. Tóm tắt mức điểm trung bình của GV

TT	Nội dung	MH lý thuyết (SL: 649)	
		SL	Tỷ lệ (%)
1	Điểm trung bình <3.0	-	-
2	Điểm trung bình từ 3.0 đến < 4.0	42	4,3
3	Điểm trung bình từ 4.0 đến 5.0	936	95,7
4	Điểm trung bình cao nhất	4.9	
5	Điểm trung bình thấp nhất	3.0	

Bảng 4 cho thấy số lượng GV có điểm trung bình từ 4.0 -5.0 điểm chiếm tỉ lệ lớn. Phòng TT-PC-ĐBCL khuyến nghị các Khoa, GV tiếp tục phát huy kết quả này trong

các học kỳ tới. Đồng thời, vẫn có khoảng 5% GV có ĐTB đánh giá nhỏ hơn 4, cần được cải thiện ở các học kỳ tiếp theo sau khi xem xét các yếu tố liên quan.

III. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

1. Kết luận

Học kỳ II, NH 2020-2021, Phòng TT-PC-ĐBCL phối hợp cùng Phòng DL&CNTT đã khảo sát và xử lý kết quả của 100% SV có đăng ký học phần, với sự tham gia đạt tỉ lệ 72.73%. Trong đó:

- Kết quả thống kê cho thấy, SV đa số tham dự lớp học lý thuyết tương đối đầy đủ từ 50% đến trên 80% số buổi học, đạt tỉ lệ ≥ 80 (tỉ lệ này mặc dù ở mức tương đối cao nhưng khi so sánh với hình thức học trực tiếp tại Trường là có sự chênh lệch đáng kể).
- Đối với trường ĐH CNTT, SV đánh giá chất lượng đường truyền đáp ứng ở mức khá tốt trở lên (tỉ lệ 70.53%)
- Tất cả tiêu chí khảo sát đều được SV đánh giá hài lòng trên 80%.
- SV ở các Khoa tích cực tham gia thể hiện ý kiến, đóng góp cho Nhà trường về hoạt động giảng dạy của SV ở các môn học. Bên cạnh nhiều ý kiến khen ngợi GV, có khá nhiều ý kiến, đóng ý để GV hoàn thiện hơn các vấn đề liên quan đến nghiệp vụ sư phạm, cách ứng xử, trao đổi với người học; phương pháp giảng dạy,…cần được GV nghiêm túc xem xét (*các phụ lục đính kèm*).

2. Kiến nghị

Tỷ lệ hài lòng của SV về hoạt động giảng dạy của GV online đạt ở mức khá tốt. Phòng TT-PC-ĐBCL khuyến nghị Nhà trường, các Khoa, đơn vị phòng ban tiếp tục thực hiện những hoạt động cải thiện nhằm đạt kết quả cao hơn nữa, đề nghị:

- GV, CBQL, Khoa/Bộ môn/Phòng/ban tham khảo kết quả khảo sát nhằm điều chỉnh hoặc nâng cao hoạt động giảng dạy của mình; đặc biệt là xem xét các ý kiến hài lòng/chưa hài lòng, các góp ý về phương pháp, hình thức, đánh giá, tương tác, giao bài tập…gọi chung là hoạt động dạy học cho phù hợp hơn.

- Các Khoa/ Phòng/ban, GV tiếp tục phối hợp với Phòng TT-PC-ĐBCL để triển khai tổ chức lấy ý kiến SV về hoạt động giảng dạy đảm bảo độ tin cậy và hiệu quả.

- Phòng ĐTĐH, VPĐB, phòng CTSV, Khoa, GV giúp SV hiểu rõ tầm quan trọng của hoạt động khảo sát và tích cực tham gia.

- BGH, CBQL, Khoa, các phòng/ban lưu ý sử dụng kết quả khảo sát để cân nhắc và triển khai các giải pháp khắc phục tình trạng GV trễ giờ, dời lịch, đầu tư cho các bài giảng, hỗ trợ sinh viên tốt hơn trong việc triển khai dạy- học trực tuyến nhằm đạt hiệu quả tốt hơn.

- Duy trì việc giải đáp các thắc mắc của SV, phản hồi về việc sử dụng kết quả khảo sát đến toàn thể SV được biết.

- Phòng CTSV, phòng TT-PC-ĐBCL, Khoa, phòng ĐTĐH và GV nhắc nhở SV trong việc sử dụng từ ngữ đúng chuẩn mực.

- Số lượng ý kiến của người học ngày càng nhiều, Phòng TT-PC-ĐBCL đề xuất phòng DLCNTT và các Khoa hỗ trợ các giải pháp để xử lý, phân loại.

PHÒNG TT-PC-ĐBCL
TRƯỞNG PHÒNG

(Đã ký)

Trịnh Thị Mỹ Hiền